

Số: 11 /QĐ-SGDĐT

Cần Thơ, ngày 03 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020
của Sở Giáo dục và Đào tạo

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 12/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố Cần Thơ;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai căn cứ, nguyên tắc, định mức phân bổ và số liệu phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2020 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính và các phòng chuyên môn có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân (báo cáo);
- Sở Tài chính;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc ;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Trần Hồng Thắm

PHỤ LỤC SỐ 01
CÔNG KHAI CĂN CỨ, NGUYÊN TẮC, ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ DỰ
TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2020

*(Đính kèm Quyết định số 11/QĐ-SGDĐT ngày 03 tháng 01 năm 2020
của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

I. Căn cứ phân bổ dự toán

1. Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Cần Thơ quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020; áp dụng cho các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lập, phân bổ, chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước;

2. Quyết định số 2996/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2020 cho các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố Cần Thơ;

3. Về số lớp

Số liệu báo cáo thống kê đầu năm 2019 - 2020 của các đơn vị trực thuộc.

4. Biên chế

Số có mặt theo bảng lương tháng 12 năm 2019 của các đơn vị;

Biên chế giao năm 2020 theo Quyết định số 3176/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, hội có tính chất đặc thù năm 2020 của thành phố Cần Thơ;

4. Số liệu báo cáo của các đơn vị trực thuộc.

II. Nguyên tắc và định mức phân bổ

1. Phân bổ kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (kinh phí nhiệm vụ thường xuyên ngân sách Thành phố)

- Mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/ tháng)

- Năm 2020 việc phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước theo Nghị quyết số 06/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố Cần Thơ quy định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2017, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2017-2020; áp dụng cho các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trên địa bàn thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến lập, phân bổ, chấp hành dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước, cụ thể:

1.1 Quỹ lương và các khoản phụ cấp năm 2020

+ Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo

Tính đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương (không bao gồm kinh phí thực hiện ký hợp đồng công việc theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 và số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018)

+ Các Trường trực thuộc

Đảm bảo chi tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương.

- Tính quỹ lương và các khoản phụ cấp của biên chế có mặt theo bảng lương tháng 12 năm 2019;

- Dự toán quỹ lương tăng do tăng lương thường xuyên năm 2020 của số biên chế có mặt tại thời điểm tháng 12 năm 2019;

- Quỹ lương đối với số biên chế thiếu (Chênh lệch thiếu giữa số được giao so với biên chế có mặt tại thời điểm tháng 12 năm 2019);

1.2 Tính phân bổ dự toán kinh phí thực hiện hoạt động thường xuyên

+ Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo

- Định mức phân bổ: 45 triệu đồng/biên chế/năm.

+ Các trường chuyên biệt, Trường THPT Công lập: tính theo định mức lớp/năm, cụ thể:

| STT | Nội dung | Đơn vị tính | Định mức |
|-----|--|--------------|------------|
| 1 | Các lớp cấp 2 trong trường phổ thông trung học | | |
| | -Trường trên địa bàn quận | Đồng/lớp/năm | 15.000.000 |
| | -Trường trên địa bàn huyện | Đồng/lớp/năm | 19.000.000 |
| 2 | Các lớp cấp 3 trong trường phổ thông trung học | | |
| | -Trường trên địa bàn quận | Đồng/lớp/năm | 24.000.000 |
| | -Trường trên địa bàn huyện | Đồng/lớp/năm | 28.000.000 |
| 3 | Các trường chuyên biệt | | |
| | -Trường chuyên | Đồng/lớp/năm | 32.000.000 |
| | -Trường dân tộc nội trú | Đồng/lớp/năm | 41.000.000 |
| | -Trường Dạy trẻ khuyết tật | Đồng/lớp/năm | 37.000.000 |

2. Phân bổ kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ, kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên

- Khen thưởng theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của luật thi đua, khen thưởng;

- Học bổng và chi phí học tập học sinh khuyết tật nghèo theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ giáo dục và Đào tạo-Bộ Lao động-Thương binh và xã hội-Bộ tài chính về quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

- Tiền ăn của học sinh Trường Dạy trẻ Khuyết tật theo Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về mức hỗ trợ học sinh Trường Dạy trẻ khuyết tật thành phố Cần Thơ (745.000 đồng/tháng/học sinh x 9 tháng);

- Chế độ của học sinh Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú theo Thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29 tháng 05 năm 2009 của Bộ Tài chính-Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh Trường Phổ thông Dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc;

- Quỹ học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh Trường THPT Chuyên theo Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 08 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục Đại học và Trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.